

CÁCH LÀM BÀI VĂN THUYẾT MINH-phần 23

Thuyết minh về tác giả Nguyễn Trãi và tác phẩm “Bình Ngô đại cáo”

Nguyễn Trãi (1480-1442) là đại anh hùng dân tộc, là danh nhân văn hóa thế giới, cũng là nhân vật toàn tài, chịu oan khiên thảm khốc hiếm có trong lịch sử phong kiến Việt Nam.

Nguyễn Trãi quê gốc ở Chí Linh, Hải Dương, sau là ở làng Nhị Khê, Hà Nội ngày nay. Cha ông là nhà nho nghèo Nguyễn Phi Khanh, mẹ là bà Trần Thị Thái vốn dòng dõi quý tộc nhà Trần, ông ngoại là quan tư đồ Trần Nguyên Đán. Nguyễn Trãi sớm mồ côi mẹ rồi lại mất ông ngoại. Năm 1400, ông cùng cha thi đỗ Thái học sinh và ra làm quan cho nhà Hồ. Năm 1407, giặc Minh xâm

lược nước ta, cha [Nguyễn Trãi](#) bị bắt sang Trung Quốc, ông nghe lời cha ở lại nước tìm cách rửa nhục cho nước, đó là đại hiếu. Năm 1417, ông tìm được vào Lam Sơn, gặp Lê Lợi, dâng Bình Ngô sách, hiến kế cứu nước. Năm 1427, kháng chiến thắng lợi, ông hăm hở xây dựng đất nước, nhưng bị gian thần kèn cựa, nhà vua không trọng dụng, ông xin cáo quan về Côn Sơn, rồi lại được mời ra giúp nước năm 1440. Nhà vua đi duyệt võ, có ghé qua nơi ở của [Nguyễn Trãi](#), rồi đột ngột qua đời ở Trại Vải. Bọn gian thần đổ tội giết vua cho [Nguyễn Trãi](#) rồi kết án tru di tam tộc. Đến năm 1464, vua Lê Thánh Tông minh oan và cho sưu tầm lại các trước tác của [Nguyễn Trãi](#).

[Nguyễn Trãi](#) là tác giả xuất sắc về nhiều thể loại [văn học](#), cả chữ Nôm và chữ Hán. Ông để lại một khối lượng tác phẩm có giá trị cao, quy mô lớn. Đó là tập “Quân trung từ mệnh tập”, “Bình Ngô đại cáo”, “Lam Sơn thực lục”, “Băng Hồ di sự lục”, “Dư địa chí”, “Ức Trai thi tập”, “Quốc âm thi tập”, ... Ông được coi là nhà văn chính luận kiệt xuất của [văn học](#) trung đại Việt Nam. “Bình Ngô

đại cáo” của ông được đánh giá là thiên cổ hùng văn; “Quân trung từ mệnh tập” được ví có sức mạnh bằng 10 vạn quân. Văn chính luận của ông có luận điểm vững chắc, lập luận sắc bén, giọng điệu linh hoạt, có tính thuyết phục cao, thấm nhuần tư tưởng yêu nước, cứu dân, nhân đạo. Trong lĩnh vực thơ ca, [Nguyễn Trãi](#) được đánh giá là nhà thơ trữ tình sâu sắc. Thơ ông thể hiện hình ảnh con người ông, có sự hòa quyện giữa con người bình thường với phẩm chất anh hùng, vĩ đại, thể hiện lí tưởng nhân nghĩa yêu nước, thương dân, thể hiện phẩm chất cao quý của người quân tử, thể hiện nỗi đau con người, tình cảm vua tôi, lòng yêu thiên nhiên, ... Thơ ông có sự cách tân về thể loại, sử dụng những hình ảnh quen thuộc dân dã , cảm xúc tinh tế, sử dụng nhiều từ thuần Việt giàu sức gợi. [Nguyễn Trãi](#) là người có Ý thức cao về việc phát huy ngôn ngữ tiếng Việt.

“Bình Ngô đại cáo” của [Nguyễn Trãi](#) là khúc tráng ca ca ngợi cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược của nghĩa quân Lam Sơn. Bài cáo được [Nguyễn Trãi](#) viết vào khoảng cuối 1427-

đầu 1428 khi cuộc kháng chiến chống quân Minh giành chiến thắng, theo sự ủy thác của Lê Lợi. Tác phẩm được viết bằng chữ Hán, theo thể cáo-thể văn nghị luận được vua chúa dùng để trình bày một chủ trương, sự nghiệp, tuyên ngôn về một sự kiện trọng đại. Đây là loại văn hùng biện, lời lẽ đanh thép, lí luận sắc bén, kết cấu chặt chẽ mạch lạc. Tác phẩm “Bình Ngô đại cáo” là bài cáo duy nhất trong lịch sử Việt Nam còn lại đến ngày nay, có Ý nghĩa vô cùng trọng đại với dân tộc ta, được coi là bản tuyên ngôn độc lập. Tác phẩm vừa mang đầy đủ đặc điểm của thể cáo vừa có những sáng tạo riêng về nghệ thuật của [Nguyễn Trãi](#). Bài cáo có kết cấu hoành tráng, bố cục chặt chẽ mạch lạc, viết theo lối văn biền ngẫu, vận dụng thể tứ lục, sử dụng hình ảnh nghệ thuật sinh động, gợi cảm. Bài cáo có bố cục bốn phần, phần đầu nêu lên luận đề chính nghĩa của nghĩa quân Lam sơn và khẳng định độc lập chủ quyền, nền văn hiến lâu đời của dân tộc quốc gia Đại Việt: “Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân-Quân điếu phạt trước lo trừ bạo”, “Như nước Đại Việt ta từ trước-Vốn xưng nền văn hiến đã lâu-Núi sông bờ cõi đã chia-Phong tục Bắc Nam

cũng khác”. Phần hai của bài cáo đã tố cáo vạch trần tội ác, tính chất phi nghĩa của giặc Minh “Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn-Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ”, “Độc ác thay, trúc Nam Sơn không ghi hết tội- Dơ bẩn thay, nước Đông Hải khôn rửa sạch mùi”. Phần ba của bài cáo khẳng định tính chính nghĩa của nghĩa quân Lam Sơn, tường thuật tái hiện quá trình kháng chiến thắng lợi, ca ngợi sức mạnh của nghĩa quân mà đứng đầu là người anh hùng Lê Lợi “Ngã thù lớn há đội trời chung-Căm giặc nước thề không cùng sống” đã lãnh đạo cuộc kháng chiến thắng lợi giòn giã “Đánh một trận sạch không kình ngạc-Đánh hai trận tan tác chim muông”. Phần cuối của bài cáo là lời tuyên bố thắng lợi và khẳng định nền hòa bình độc lập vững bền của dân tộc. Xuyên suốt bài cáo là cảm hứng anh hùng ca hào hùng sôi nổi mãnh liệt. Vì thế, tác phẩm được mệnh danh là “thiên cổ hùng văn”.

Có thể khẳng định rằng [Nguyễn Trãi](#) là thiên tài [văn học](#), là kết tinh tinh hoa văn hóa Lí Trần, là cây đại thụ đầu tiên của [văn học](#)

nước nhà, là người mở đường cho giai đoạn phát triển mới của [văn học](#) dân tộc. Thơ văn của ông hội tụ hai nguồn cảm hứng lớn của dân tộc là yêu nước và nhân đạo.